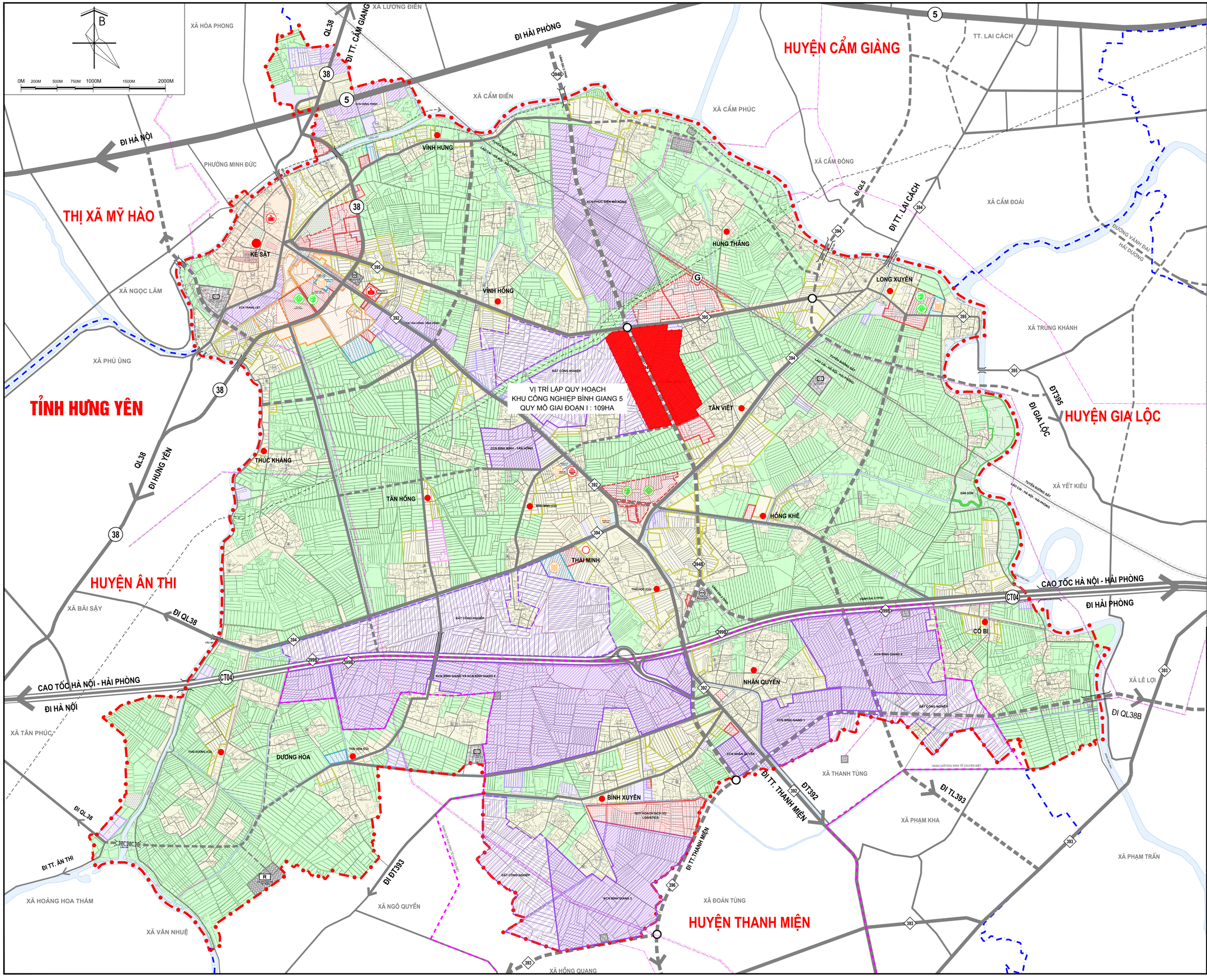


KÝ HIỆU

RANH GIỚI LẬP QH — RANH GIỚI HUYỆN — RANH GIỚI XÃ

I	KHU VỰC CHỨC NĂNG	HIỆN TRẠNG	QUY HOẠCH ĐẾN NĂM 2030	QUY HOẠCH ĐẾN NĂM 2050
1	KHU VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ			
2	KHU VỰC PHÁT TRIỂN DÂN CƯ NÔNG THÔN			
3	KHU VỰC PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP			
4	KHU VỰC PHÁT TRIỂN DU LỊCH			
5	KHU NGHIÊN CỨU, ĐÀO TẠO			
6	KHU VỰC THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ			
7	KHU VỰC NÔNG NGHIỆP			
8	KHU VỰC/ĐIỂM DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ DANH LAM THẮNG CẢNH			
9	KHU VỰC ĐẦU MỐI HẠ TẦNG KỸ THUẬT			
10	KHU VỰC AN NINH			
11	KHU VỰC QUỐC PHÒNG			
12	MẶT NƯỚC			
13	KHU VỰC PHÁT TRIỂN CÔNG CỘNG ĐÔ THỊ			
14	ĐẤT SẢN XUẤT KINH DOANH, BẾN BÃI			
15	ĐẤT SÂN GÔN			

II HỆ TRUNG TÂM CHUYÊN NGÀNH

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH	TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU HIỆN TRẠNG	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH			TRUNG TÂM Y TẾ		
TRUNG TÂM VĂN HÓA			TRUNG TÂM CỤM XÃ (NẾU CÓ)		
TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO			TRUNG TÂM XÃ		
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐÀO TẠO			TÔN GIÁO		
			TÍN NGƯỠNG		

III HỆ THỐNG GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

- QUỐC LỘ	QHV-QHC				TRONG ĐỒ ÁN QHXD VÙNG KÝ HIỆU HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT THEO GIAI ĐOẠN DÀI HẠN
- ĐƯỜNG TỈNH	QHV-QHC				
- ĐƯỜNG HUYỆN	QHV-QHC				
- ĐƯỜNG CHÍNH	QHV-QHC				CT1: TÊN ĐƯỜNG 01
BẾN XE KHÁCH, BUS LIÊN VÙNG.	QHV-QHC				1 TÊN ĐƯỜNG S: DIỆN TÍCH HATCH

- 500KV — ĐƯỜNG DÂY 500KV
- 110KV — ĐƯỜNG DÂY 110KV
- ỐNG DẪN DẦU
- CẦU
- R — KHU XỬ LÝ RÁC THẢI TẬP TRUNG
- NT — NGHĨA TRANG TẬP TRUNG
- ĐƯỜNG SẮT
- G — GA ĐƯỜNG SẮT
- NÚT GIAO CÙNG MỨC
- NÚT GIAO KHÁC MỨC
- RANH GIỚI QUY HOẠCH KCN

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH DUYỆT
PHÒNG QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ- VIỆC LÀM- HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP HẢI PHÒNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2.000 KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH GIANG 5 TẠI XÃ BÌNH GIANG VÀ XÃ KẺ SẶT, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

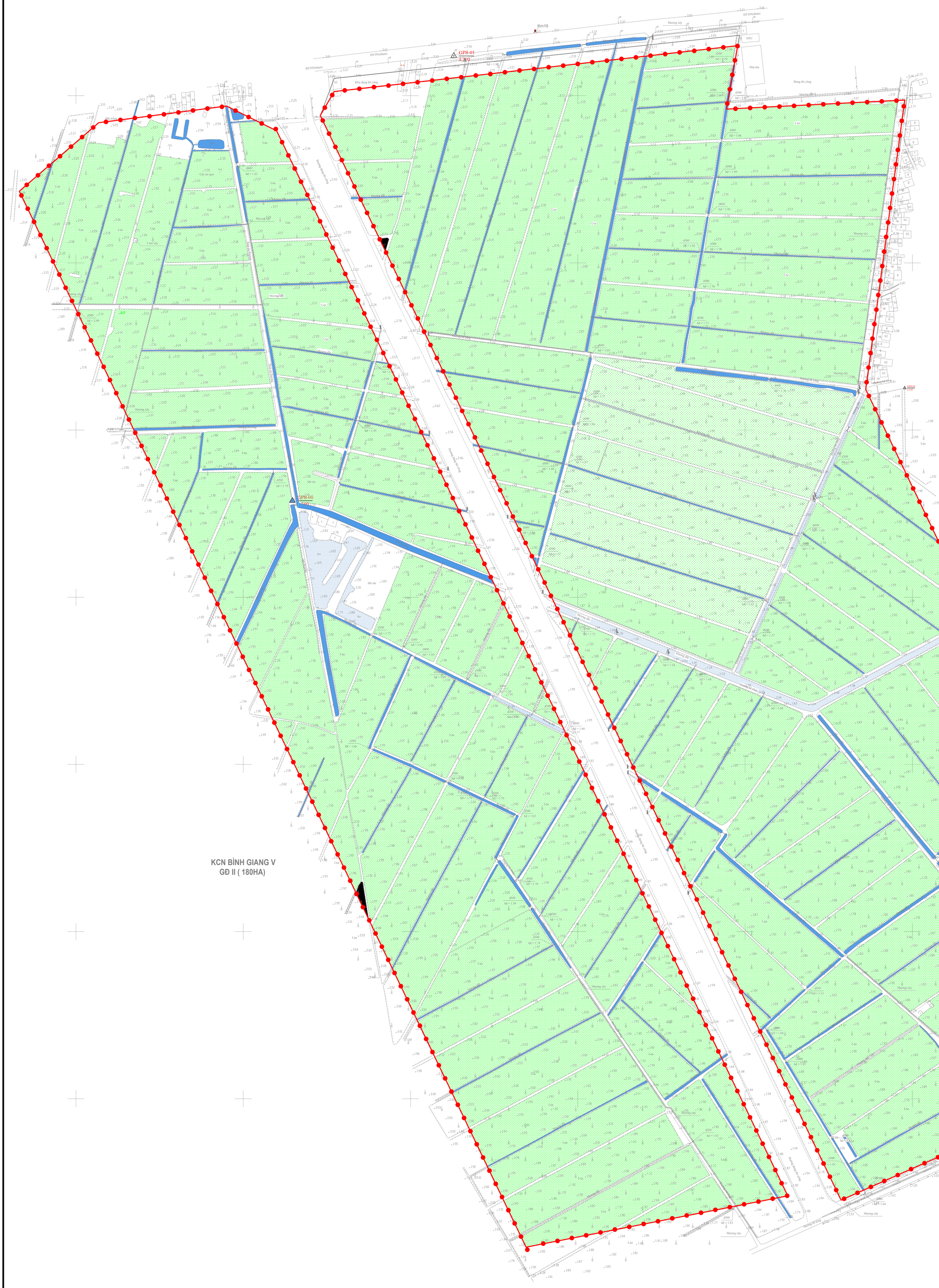
TÊN BẢN VẼ
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ KHU VỰC QUY HOẠCH

BẢN VẼ: QH-01	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: FIT	HOÀN THÀNH: 2025
THIẾT KẾ	HÀ ĐỨC TOÀN		
CHỦ TRÌ	TRẦN THU PHƯƠNG		
CHỦ NHIỆM	TRẦN MẠNH HÙNG		
QL. KỸ THUẬT	TRẦN MẠNH HÙNG		

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRẦN PHÚ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG AST
ĐC: Số 19, hèm 119/11 phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
ĐT: 02485828262 Email: ctyast@gmail.com



BẢNG THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	DIỆN TÍCH (m2)	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)
1	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	985947.336	98.59	90.20%
2	AO, ĐẦM, KÊNH	64,491.01	6.45	5.90%
3	ĐẤT GIAO THÔNG	33,885.11	3.39	3.10%
4	ĐẤT TRỐNG	8,744.54	0.87	0.80%
	TỔNG	**1,093,068**	**109.31**	**100.00%**

ĐÁNH GIÁ ĐẤT XÂY DỰNG			
STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (M2)	TỶ LỆ (%)
I	ĐẤT THUẬN LỢI XÂY DỰNG	994,692	91.00
1.1	ĐẤT NÔNG NGHIỆP	985,947	
1.2	ĐẤT TRỐNG	8,745	
II	ĐẤT ÍT THUẬN LỢI XÂY DỰNG	98,376	9.00
2.1	AO, ĐẦM, KÊNH	64,491	
2.2	ĐẤT GIAO THÔNG	33,885	
	TỔNG	**1,093,068**	**100.00%**

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH DUYỆT
PHÒNG QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ- VIỆC LÀM- HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP HẢI PHÒNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2.000 KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH GIANG 5
TẠI XÃ BÌNH GIANG VÀ XÃ KẺ SẶT, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TÊN BẢN VẼ

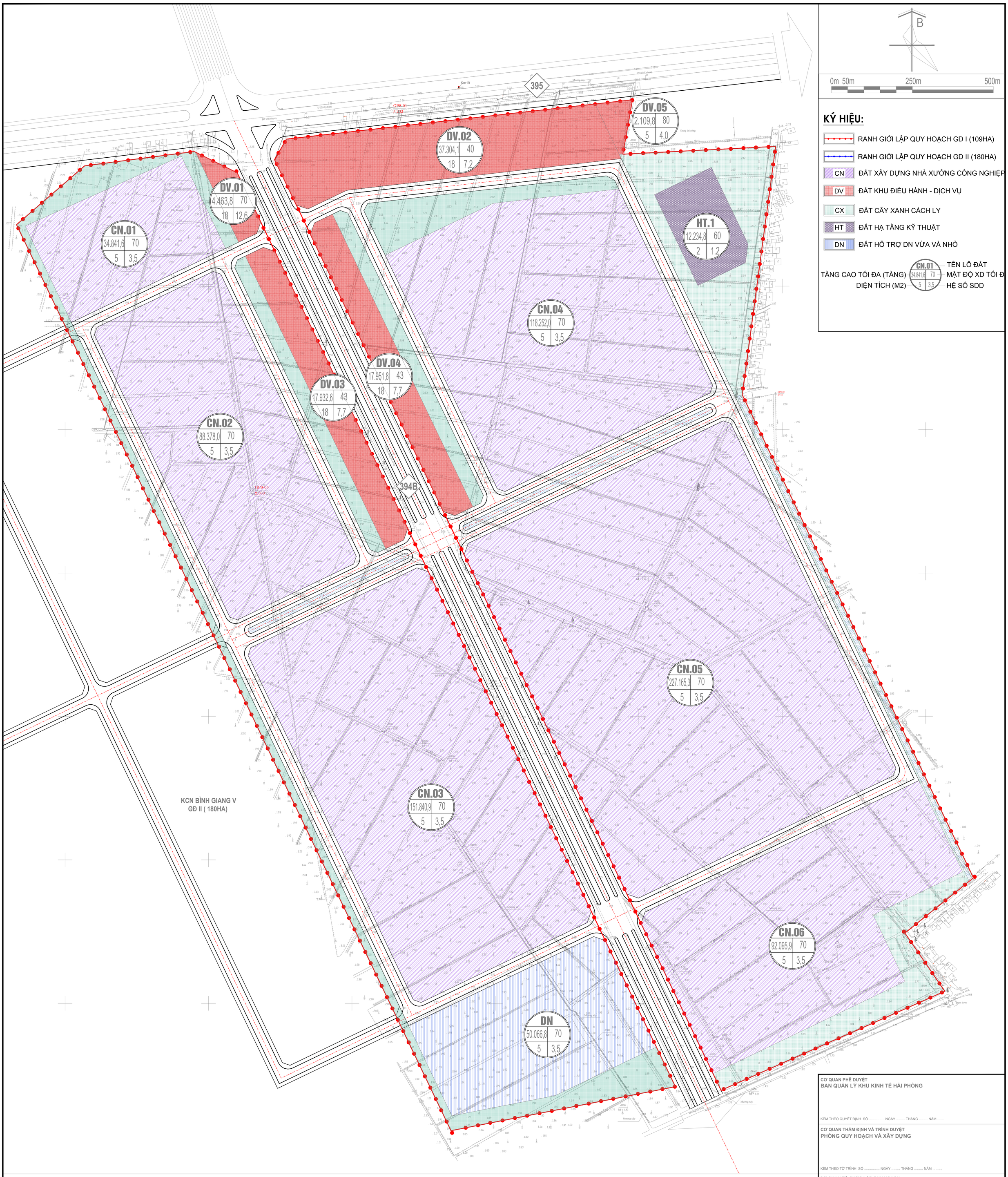
BẢN ĐỒ HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: **QH-04**	GHÉP: **1A0**	TỶ LỆ: **FIT**	HOÀN THÀNH: **2025**
THIẾT KẾ	**HÀ ĐỨC TOÀN**		
CHỦ TRÌ	**TRẦN THU PHƯƠNG**		
CHỦ NHIỆM	**TRẦN MẠNH HÙNG**		
QL. KỸ THUẬT	**TRẦN MẠNH HÙNG**		

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRẦN PHÚ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG AST
ĐC: Số 19, hẻm 119/11 phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
ĐT: 02485828262 Email: ctyast@gmail.com



BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (m2)	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)
			Tổng thể Dự án		
1	ĐẤT KHU DỊCH VỤ, HÀNH CHÍNH, TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG	DV	79.762	7,98	7,30%
2	ĐẤT CÔNG NGHIỆP, KHO BÃI	CN	762.641	76,26	69,77%
3	ĐẤT CÂY XANH	CX	109.758	10,98	10,04%
4	ĐẤT CÁC KHU KĨ THUẬT	HT	12.235	1,22	1,12%
5	ĐẤT GIAO THÔNG KCN		119.921	11,99	10,97%
6	KÊNH HOÀN TRẢ	MN	8.752	0,88	0,80%
	TỔNG		1.093.068	109,31	100,00%

BẢNG THỐNG KÊ CHI TIẾT SỬ DỤNG ĐẤT

STT	CHỨC NĂNG SỬ DỤNG ĐẤT	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (m2)	DIỆN TÍCH (ha)	TỈ LỆ (%)	DIỆN TÍCH XÂY DỰNG (m2)	DIỆN TÍCH SÀN (m2)	MẬT ĐỘ XD TỐI ĐA (%)	TẦNG CAO TỐI ĐA (tầng)	HỆ SỐ SDĐ TỐI ĐA (lần)
I	**ĐẤT KHU DỊCH VỤ, HÀNH CHÍNH, TIỆN ÍCH CÔNG CỘNG**	DV	**79.762,1**	**7,98**	**7,3**	**35.164,4**	**611.017,9**	**44,1**	**18,0**	**7,7**
1	KHU ĐIỀU HÀNH	DV.01	4.463,8	0,45		3.124,7	56.243,9	70,0	18,0	12,6
2	KHU DỊCH VỤ PHỤC VỤ KCN	DV.02	37.304,1	3,73		14.921,6	268.589,5	40,0	18,0	7,2
3	KHU DỊCH VỤ PHỤC VỤ KCN	DV.03	17.932,6	1,79		7.711,0	138.798,3	43,0	18,0	7,7
4	KHU DỊCH VỤ PHỤC VỤ KCN	DV.04	17.951,8	1,80		7.719,3	138.946,9	43,0	18,0	7,7
5	KHU DỊCH VỤ PHỤC VỤ KCN	DV.05	2.109,8	0,21		1.687,8	8.439,2	80,0	5,0	4,0
II	**ĐẤT CÔNG NGHIỆP, KHO BÃI**	CN	**762.640,5**	**76,26**	**69,8**	**533.848,4**	**2.669.241,9**	**70,0**	**5,0**	**3,5**
1	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.01	34.841,6	3,48		24.389,1	121.945,6	70,0	5,0	3,5
2	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.02	88.378,0	8,84		61.864,6	309.323,0	70,0	5,0	3,5
3	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.03	151.840,9	15,18		106.288,6	531.443,2	70,0	5,0	3,5
4	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.04	118.252,0	11,83		82.776,4	413.882,0	70,0	5,0	3,5
5	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.05	227.165,3	22,72		159.015,7	795.078,6	70,0	5,0	3,5
6	ĐẤT XÂY DỰNG NHÀ MÁY, KHO TÀNG	CN.06	92.095,9	9,21		64.467,2	322.335,8	70,0	5,0	3,5
7	ĐẤT HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ	DN	50.066,8	5,01		35.046,8	175.233,8	70,0	5,0	3,5
III	**ĐẤT CÂY XANH**	CX	**109.757,5**	**10,98**	**10,0**			**5,0**	1,0	**0,05**
IV	**ĐẤT CÁC KHU KĨ THUẬT**	HT	**12.234,8**	**1,22**	**1,1**			**60,0**	**3,0**	**1,8**
V	**ĐẤT GIAO THÔNG KCN**		**119.920,9**	**11,99**	**11,0**					
VI	**KÊNH HOÀN TRẢ**	MN	**8.752,1**	**0,88**	**0,8**					
1	KÊNH HOÀN TRẢ	MN1	1.969,3	0,20		-	-			
2	KÊNH HOÀN TRẢ	MN2	3.069,6	0,31		-	-			
3	KÊNH HOÀN TRẢ	MN3	3.713,2	0,37						
	TỔNG		**1.093.068,0**	**109,31**	**100,0**					

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ HẢI PHÒNG

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH VÀ TRÌNH DUYỆT
PHÒNG QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN ĐẦU TƯ- VIỆC LÀM- HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP HẢI PHÒNG

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ ..... NGÀY ..... THÁNG ..... NĂM .....

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
QUY HOẠCH PHÂN KHU XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/2.000 KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH GIANG 5 TẠI XÃ BÌNH GIANG VÀ XÃ KẺ SẶT, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TÊN BẢN VẼ
QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-04	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: FIT	HOÀN THÀNH: 2025
THIẾT KẾ	HÀ ĐỨC TOÀN		
CHỦ TRÌ	TRẦN THU PHƯƠNG		
CHỦ NHIỆM	TRẦN MẠNH HÙNG		
QL. KỸ THUẬT	TRẦN MẠNH HÙNG		

PHÓ GIÁM ĐỐC

TRẦN PHÚ

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC VÀ XÂY DỰNG AST
ĐC: Số 19, hẻm 119/11 phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
ĐT: 02485828262 Email: ctyast@gmail.com